

THIỆN TÍNH NỮ TRONG TIỂU THUYẾT 1981 VÀ NHIỀU CÁCH SỐNG CỦA NGUYỄN QUỲNH TRANG

FEMALE INBORN CHARACTER IN THE NOVELS "1981" AND "WAYS OF LIFE" OF NGUYEN QUYNH TRANG

Nguyễn Thị Hồ Thu¹, Đỗ Thị Thu Sinh¹, Đoàn Đức Hải²

¹Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên, hothu81@gmail.com

²Đại học Thái Nguyên; doanduchai73@yahoo.com.vn

Tóm tắt - Nguyễn Quỳnh Trang là một cây bút nữ đã góp phần làm nên diện mạo mới của văn học Việt Nam đương đại. Trong tác phẩm của chị, hình ảnh người phụ nữ cùng với thiên tính nữ là một trong những biểu hiện phong phú, xúc cảm và nhiều suy tư. Xây dựng nên những nhân vật nữ cùng với ý thức khắc sâu thiên tính nữ trong tác phẩm của mình, Nguyễn Quỳnh Trang đã tái hiện lại một cách tự nhiên phần nào bối cảnh của thời đại. Mặt khác, tác giả gửi gắm vào đó những suy tư, day dứt, sự cảm thông cho số phận của những người phụ nữ. Qua đó, lên tiếng khẳng định vị thế của họ và thể hiện khát khao mong những người phụ nữ được hưởng một cuộc sống hạnh phúc xứng đáng với thiên chức cao quý của mình.

Từ khóa - văn học Việt Nam đương đại; Nguyễn Quỳnh Trang; thiên tính nữ; 1981; nhiều cách sống.

Abstract - Nguyen Quynh Trang is a female writer who has contributed to a new face of Vietnam contemporary literature. In her works, the image of women with female inborn character is one of rich expressions, emotions and reflections. Forming female characters with conscious innate femininity inculcated in their works, Nguyen Quynh Trang replays context of the times naturally. On the other hand, the author sends thoughts into it, torments and sympathises with the fate of the women. Thereby, she asserts their position and expresses her strong desire that women can enjoy a happy life that is worthy of their noble vocation.

Key words - Vietnam contemporary Literature; Nguyen Quynh Trang; inborn female characters; 1981; ways of life.

1. Đặt vấn đề

Nguyễn Quỳnh Trang là một trong những cây bút nữ trẻ trong làng văn Việt Nam đương đại. Cả tính sáng tạo, ý thức nữ quyền cùng sự chi phối của bối cảnh xã hội, lịch sử đã khiến các nhà văn nữ đương đại tạo nên diện mạo mới cho nền văn học - một nền văn học mang tính dân chủ và có xu thế khẳng định nữ quyền. Cùng với các nhà văn nữ tiêu biểu khác như: Y Ban, Võ Thị Hảo, Phạm Thị Hoài, Thuận, Dạ Ngân, Phan Thị Vàng Anh, Đỗ Hoàng Diệu, Nguyễn Ngọc Tư, Đỗ Bích Thủy,... ngòi bút của Nguyễn Quỳnh Trang đã và đang góp phần làm nên diện mạo mới của văn học Việt Nam đương đại. Trong tác phẩm của chị, hình ảnh người phụ nữ cùng với thiên tính nữ là một trong những biểu hiện phong phú, xúc cảm và gợi nhiều suy tư. Đã có nhiều cuộc tọa đàm và bài viết giới thiệu khái quát về giá trị nội dung và nghệ thuật các sáng tác của Nguyễn Quỳnh Trang, trong đó có tác phẩm "1981" và "Nhiều cách sống". Tuy nhiên, thiên tính nữ trong hai tác phẩm này là vấn đề hấp dẫn, thú vị, nhưng chưa có bài viết hay công trình nghiên cứu chuyên biệt về vấn đề này.

2. Giải quyết vấn đề

Tìm hiểu thiên tính nữ trong tiểu thuyết "1981" và "Nhiều cách sống" của Nguyễn Quỳnh Trang, chúng tôi đã phối hợp sử dụng các phương pháp chính như: Phương pháp nghiên cứu lịch sử - xã hội, phương pháp loại hình học, phương pháp thi pháp học, phương pháp nghiên cứu liên ngành, phương pháp phân tâm học và một số phương pháp khác.

Thiên tính nữ là những thuộc tính sẵn có mà trời ban người phụ nữ. Đó là những đặc tính giúp ta có thể khu biệt và định dạng những nét đặc trưng trong tính cách và tâm hồn của người phụ nữ. Là đặc trưng thiên phú mà tạo hóa dành cho người phụ nữ, và làm mẹ chính là một trong

những phạm trù thể hiện rõ nhất thiên tính nữ. Do đó thiên tính nữ gắn liền với thiên tính mẹ.

Nguyễn Quỳnh Trang đã lấy bối cảnh nghệ thuật theo dòng thời đại là cuộc sống thời bao cấp với nhiều khó khăn, vất vả và cuộc sống thời hiện đại. Với tiểu thuyết "1981" và "Nhiều cách sống" của nhà văn Nguyễn Quỳnh Trang, các nhân vật nữ dù ít hay nhiều đều ẩn chứa thiên tính mẹ. Mở đầu tác phẩm "1981", ta có thể nhận ra thiên chức cao cả của người phụ nữ là được làm mẹ với khát khao sinh được những đứa con: "*Quỳnh cất tiếng khóc chào đời và sau đó mẹ Quỳnh sinh thêm một người em trai tên Bin*" [1; 10].

Còn người phụ nữ thứ hai xuất hiện trong cuộc đời bố Quỳnh thì: "*Người đàn bà cô độc... Một hôm nào đó, giữa mùa mưa nồm nùng, người đàn bà quỳ xuống xin ông một đứa con*" [1; 243]. Hay nhân vật Nhi cũng khao khát mình có một đứa con: "*Nhi từng muốn có gia đình riêng. Mơ ước làm mẹ*" [1; 125]. Và nhân vật Lâm Lâm cũng từng mơ ước có một đứa con: "*Tôi nói: Em muốn có một đứa con*" [2; 221]. Và trong cuộc tình với Du thì Lâm Lâm đã muốn có một đứa con với cậu ta: "*... tôi bảo: Mình có con nhé? Du nhìn tôi, ... anh nằm xuống bên cạnh, vuốt má tôi và gật đầu*" [2; 240].

Và hầu như người phụ nữ nào cũng vậy, họ luôn luôn khao khát mình có một đứa con, có một mái ấm gia đình: "*Tôi cần tìm lại những gì đã thiếu trong tôi. Đó là hơi ấm gia đình. Trời ơi! Tôi khát khao có một gia đình đến nhường nào*" [1; 303]. Người đàn ông cũng vậy, dù họ có thành đạt đến đâu, dù chức cao quyền lớn đến thế nào thì vẫn muốn mình có một mái ấm gia đình: "*Khi tuổi già ngập ngừng ông mới nhận ra mình đang thiếu một thứ rất quan trọng. Đó là một gia đình riêng. Nơi ấy có người vợ ngày ngày chờ ông về ăn chung bữa cơm đầm ấm. Có tiếng con thơ nắc nẻ vui đùa bồng bế trên tay. Ông thả công tìm kiếm và quả là khó khăn*" [1; 270]. Đặc biệt trong xã hội hiện đại thường chỉ có

hai thế hệ sống cùng nhau thì đứa con càng có vai trò quan trọng biết nhường nào. Từ đây, ta nhớ đến bài thơ *“Nói với con”* của nhà thơ Y Phương: *“Chân phải bước tới cha/ Chân trái bước tới mẹ/ Một bước chạm tiếng nói/ Hai bước chạm tiếng cười...”*. Đó là bức tranh của một gia đình với hạnh phúc viên mãn khi có đứa con. Như vậy, chúng ta thấy thiên chức cao cả của người phụ nữ là được làm mẹ, làm vợ và hạnh phúc gia đình chỉ viên mãn khi có những đứa con. Chúng chính là sợi dây gắn kết bền chặt nhất của cuộc sống.

Thiên tính mẹ được thể hiện rõ nét qua những suy nghĩ và hành động mà người mẹ đã làm cho con. Người phụ nữ có thể hi sinh tất cả để con mình được hạnh phúc. Họ có thể chịu mọi cực khổ để con mình được sung sướng. Và người mẹ trong tiểu thuyết *“1981”* của Nguyễn Quỳnh Trang là một người như thế. Hiện thân đầy đủ cho hình ảnh người phụ nữ truyền thống Việt Nam, đó là mẹ của Quỳnh - một người phụ nữ giàu đức hi sinh vì chồng vì con. Cuộc sống thời bao cấp với nhiều khó khăn, cực nhọc, vì vậy mẹ Quỳnh phải bươn trải, tất tả lo toan sao cho con cái được ăn no, mặc ấm. Vậy nên, kể cả khi đi làm, mẹ của Quỳnh đã chịu đói để dành xuất ăn của bản thân cho hai đứa con đang ngóng ở nhà: *“Gắp đồ ăn vào bát, gói kỹ, mang về cho các con”* [1; 201]. Những buổi tối trời oi bức, mẹ của Quỳnh không ngủ mà bàn tay cứ đều đều quạt mát cho Quỳnh và Bin. Cuộc sống dù khó cực, chật vật, nhưng mẹ của Quỳnh vẫn phải gắng chịu, hi sinh tất cả vì con ngày này qua tháng khác, mùa này sang mùa kia: *“Mùa hè vác rá sang nhà hàng xóm vay gạo. Mùa thu vay tiền cho con mua vở, đóng học ngày nhập trường. Mùa đông, mẹ ngồi tháo áo len của mình để đan lại cho con. Mình chịu lạnh để con thêm ấm. Mùa xuân ngồi cầu đờng bao giờ tới, đỡ thắc thòm lo toan tiền trả nợ cuối năm...”* [1; 203].

Có lần hai chị em Quỳnh và Bin bỏ nhà đi. Sáu giờ sáng, mẹ Quỳnh hốt hải đáp xe vào bệnh viện, quần áo vương đầy bùn và nước mưa. Cả đêm mẹ Quỳnh đi khắp nơi tìm con. *“Cặp mắt trũng sâu, hoe đỏ. Mẹ bảo bọn con dại lắm. Sao lại bỏ nhà đi? Nhờ đâu có chuyện gì... Mẹ chết mất...”* [1; 160]. Mẹ dành tất cả tình yêu thương, vất kiệt mồ hôi và nước mắt cho hai chị em Quỳnh và Bin. Cuộc sống cực khổ hẳn lên hình dáng của người phụ nữ ấy: *“Dáng người mẹ thấp, gầy nhỏ, da nâu, tóc uốn lộn xoắn túm chặt phía sau bằng chiếc cặp ba lá. Trên mặt, xương gò má nhô cao để lại phía dưới hai khoảng da lõm sâu vào phía trong làm khuôn mặt càng tăng thêm vẻ gầy gò khắc khổ. Mẹ bước nhanh thoăn thoắt. Cứ chỉ lúc nào cũng có vẻ vội vàng”* [1; 26]. Đức hi sinh của mẹ Quỳnh còn được hiện lên qua những đêm: *“Mẹ không ngủ. Làn gió mát tỏa ra từ bàn tay mẹ xoa bớt đi không khí nóng nực oi người. Mẹ nhìn ba bố con nằm, từ khóe mắt mờ mờ xuất hiện vết chân chim, có dòng nước tuôn chảy nghẹn ngào”* [1; 44]. Cuộc sống vất vả khiến cho mẹ Quỳnh ngày càng hao gầy. Rồi đến một ngày gia đình Quỳnh, nhất là mẹ Quỳnh lại phải chịu một cực hình lớn khi người chồng của bà, người cha của những đứa trẻ bị vào tù. Mẹ Quỳnh phải gửi hai chị em sang nhờ bà ngoại trông nom giúp, thỉnh thoảng mới ghé thăm được: *“Mặt mày hốc hác lộ rõ vẻ sầu thảm. Có lúc nào đó, Quỳnh nghe thấy bà và mẹ to tiếng với nhau. Bà kêu lên, “bỏ nó đi, cái thằng tù ấy”. Lời bà sắc như lưỡi dao. Đăm nát tim óc Quỳnh”* [1; 92]. Không chỉ khi sống,

những người mẹ luôn hết lòng cho con cái mà đến khi sắp lìa xa cõi đời họ vẫn lo cho đứa con của mình. Đó là người đàn bà thứ hai trong cuộc đời người bố của Quỳnh, trước khi rời xa cõi đời: *“Câu cuối cùng di để lại là lời sám hối. Di bảo, ... di mong tôi nhận lấy đứa em không cùng cha, không cùng mẹ cõi chết”* [1; 273]. Như vậy, có thể nói dù cuộc sống có đổi thay thế nào đi nữa thì mẹ luôn là người hi sinh tất cả cho con cái và mong những điều tốt đẹp nhất cho con, cho tổ ấm của mình.

Mẹ Quỳnh không chỉ là một người phụ nữ truyền thống giàu đức hi sinh, mà còn là người phụ nữ cam chịu, nhẫn nại. *“Giống như những người phụ nữ sinh sống trên đất nước này, hàng ngàn năm khó có thể thay đổi bản tính. Ôi! Cái bản tính nhẫn nại đây về chịu đựng ấy...”* [1; 16-17]. Sau thời gian dài ở tù về, bố Quỳnh - ông Tô, suốt ngày rệu rã, say triền miên, rồi đánh đập mẹ Quỳnh và người phụ nữ ấy cứ thế mà nén chịu: *“Bố ngồi khề khà bên chén rượu, lăm nhăm nhiều lời vô nghĩa. Mẹ dựa lưng vào tường thờ dốt. Muốn khóc mà không thể. Cứ rên lên như con thú bị thương sau trận đòn đau... Hình ảnh quen thuộc hàng ngày diễn ra, cứ diễn ra, rồi lặp lại. Can ngăn có ích gì. Người đàn ông cứ tàn nhẫn trút hận, người đàn bà oằn mình chịu đựng”* [1; 132].

Cuộc sống của người phụ nữ cứ thế chảy trôi; dù có chồng mà mẹ của Quỳnh vẫn phải trong cảnh cô đơn, lẻ bóng, bà buồn cho cuộc đời mình, và rồi cũng có lúc bà cất lên những câu hát như than thân: *“Quỳnh nhìn mẹ ngồi khâu bên cửa sổ. Bóng đàn bà cô đơn hắt lên vách tường bột màu vôi. Mẹ hát khe khẽ... Giọng hát của mẹ cứ trầm trầm, buồn buồn u uất. Tay mẹ không ngừng khâu kim gút chỉ. Mẹ khâu quần cho bố hằng đêm. Không xong, tháo ra, làm lại từ đầu. Một vòng tròn tẻ ngắt”* [1; 194]. Dù ở thời đại nào đi chăng nữa, trong chiến tranh hay thời bình, thì người phụ nữ với bản tính của mình vẫn khát khao có được hạnh phúc ấm êm và luôn thủy chung, đợi chờ người chồng với những tình cảm thiêng liêng êm đẹp nhất. Đó cũng là thiên tính nữ mang nét đặc trưng của người phụ nữ Việt Nam.

Đồng thời, thiên tính nữ ấy cũng được “di truyền” từ mẹ sang Quỳnh - một người con gái, người chị gái đảm đang, tháo vát. Từ nhỏ, hình ảnh của người phụ nữ Việt Nam truyền thống đã ẩn hiện trong dòng máu của nhân vật Quỳnh. Không chỉ quanh quẩn trong việc bếp núc và phải đi gồng gánh từng chút nước để đảm bảo cho sinh hoạt gia đình, mà mặc dù còn nhỏ tuổi nhưng Quỳnh đã phải thay mẹ chăm sóc cậu em trai. Một thời gian mẹ Quỳnh không có nhà, Quỳnh phải cật lực tìm việc làm thêm để có tiền trang trải cho cuộc sống của mình và em Bin: *“Bóc lạc, đóng quyển sách giáo khoa, khâu giày, rửa bát thuê, quét dọn nhà vệ sinh, của mấy trường học trong phường, xin giúp việc nửa buổi ở tư gia nhà thầy cô giáo, ... việc gì cũng làm nhưng không có nghĩa kiếm tiền bằng mọi giá”* [1; 230]. Không chỉ thế, Quỳnh còn xin những mẫu vải vụn đem về kiên trì tập may, mặc dù kim máy khâu liên tục bị gãy, chỉ đứt quần rối vào nhau; nhưng cũng đến một ngày, Quỳnh may được chiếc quần đùi đầu tiên cho Bin. Hôm ấy, Bin nhoe nhệ cười, nước mắt Quỳnh trào ra. Quỳnh rất yêu nụ cười của cậu em, bởi nụ cười ấy như thứ ánh sáng rọi xuống từ thiên đường xóa tan mây mù u uất đối với Quỳnh. *“Quỳnh sẵn lòng vất kiệt mồ hôi và cả máu của*

mình để đổi một nụ cười của Bin” [1; 232].

Quỳnh rất quan tâm, chăm sóc chu đáo cho cậu em trai, cho dù hai chị em chênh lệch nhau rất ít tuổi. Và khi mẹ Quỳnh vắng nhà một thời gian dài, cậu em trai Bin ngày nào cũng khóc ngằn ngặt trên tay chị, cho nên: “*Tối tối, để Bin đỡ nhớ mẹ, Quỳnh hì hụi may cho em chiếc gối ôm. Bin nằm công queo ghì chặt cái gối vào lòng, ừ ừ nói mê. Có lẽ, nước mắt của Quỳnh cạn kiệt sau tháng ngày đau khổ ấy*” [1; 196]. Có thể nói, Quỳnh mang phẩm chất của người phụ nữ truyền thống Việt Nam hiện lên không chỉ trong công việc bếp núc, nội trợ mà còn nổi bật với đức tính tần tảo, chịu thương, chịu khó với một tình thương yêu rất nữ tính.

Tính nữ không chỉ thể hiện ở thiên tính mẹ mà còn thể hiện ở tính nhạy cảm, vị tha của người phụ nữ. Bản tính của người phụ nữ là dễ xúc động, nhạy cảm và giàu lòng vị tha. Bồ Quỳnh uống rượu suốt ngày, rồi lại đánh vợ. Mẹ Quỳnh dù bị đánh đập dã man đến đâu và cứ oằn mình chịu đựng nhưng sau đó lại tha thứ cho chồng. “*Người đàn ông cứ tàn nhẫn trút hận, người đàn bà oằn mình chịu đựng. Khi tỉnh ra, ông ta sẽ khóc lóc van xin, người đàn bà sẽ sẵn lòng tha thứ*” [1; 132]. Còn Quỳnh đã khóc khi đọc cuốn sách “*Không gia đình*” và có sự đồng cảm, đau tim, buồn ngực, chảy nước mắt cùng số phận nhỏ nhoi với nhân vật trong tác phẩm. Hay có lúc gửi một bức thư dài cho bố, lời lẽ cảm động. Lần nào cũng khóc khi viết thư... Quỳnh đi học đều đặn.

Mắt chăm chăm nhìn lên bảng, dòng chữ phấn trắng lấp loá. Nước mắt rơi và nức nở khóc... Và sau khi bố Quỳnh được ra tù, “*Quỳnh ngồi sát cạnh bố, nắm lấy tay bố. Trên cánh tay gầy, thấy lộ ra một hình xăm đầu lâu và chữ “hận”*”. *Quỳnh thấy đau nhói. Kim đâm vào da thịt, mực ngấm vào da thịt, máu bắn ra thành vụn li ti, rồi đến lúc sưng tấy, mưng mủ, lở loét, ... Có lẽ khi xăm cái đó, bố đã rất đau*” [1; 121]. Bên cạnh nhân vật mẹ Quỳnh và Quỳnh, trong tác phẩm ta còn thấy nhân vật “*tôi*” và Nhi cũng dễ xúc động và giàu lòng vị tha. “*Tôi*” ra đường nhìn thấy mọi người mua bán hoa quả nườm nượp, nên về nhà lấy cuốn lịch ra xem. “*Hóa ra ngày sinh của tôi trùng với lễ Vu Lan. Tự dưng tôi thấy nỗi buồn nào đó len nhẹ qua tim. Rồi nằm im trong ấy*” [1; 220]. Với Nhi “*Những lời than thở, buồn nản của đàn ông luôn làm cô cảm động. Dù biết thừa là dối trá. Ai muốn xin ít tình vụn chẳng thể hiện mình là người vô cùng bất hạnh. Với bản tính nữ hay chảy nước mắt như cô, vài câu chuyện đầy dứa là điều quá đơn giản*” [1; 125]. Nhân vật Lâm Lâm trong *Nhiều cách sống* của Nguyễn Quỳnh Trang cũng bộc lộ cái bản tính nhạy cảm, vị tha rõ nét. Lâm Lâm dễ xúc động và dễ tha thứ. Có thể, vừa cãi nhau với cậu bạn trai tên Du, nhưng lúc sau lại vị tha đến lạ...

3. Kết quả nghiên cứu và bình luận

Như vậy, trong tiềm thức của người phụ nữ ở hai tác phẩm “*1981*” và “*Nhiều cách sống*” của Nguyễn Quỳnh Trang luôn ẩn hiện thiên tính mẹ, khát khao được làm mẹ và bản tính nhạy cảm, vị tha cũng luôn tồn tại trong tâm cảm của người phụ nữ. Để làm tròn thiên chức ấy, người phụ nữ, nhất là phụ nữ Việt Nam dù là người phụ nữ truyền thống hay hiện đại, họ đều mang trong mình sự cam chịu, nhẫn nại hi sinh tất cả với tấm lòng yêu thương vô bờ bến vì các con, vì hạnh phúc gia đình. Phải chăng vì thế mà dù ở thời đại nào thì người phụ nữ vẫn luôn là những bông hoa tỏa ngát hương thơm dịu mát và tinh khiết.

Sự thừa tiếp trong cách xây dựng nhân vật nữ trong “*1981*” và “*Nhiều cách sống*” của Nguyễn Quỳnh Trang đã tạo nên một hướng đi mới cho văn học đương đại với mẫu hình người phụ nữ vừa mang nét truyền thống vừa mang tính hiện đại. Nhưng dù là người phụ nữ của thời nào, ẩn sâu trong tâm hồn họ vẫn lấp lánh vẻ đẹp của thiên tính nữ đáng trân trọng và cảm thông. Điều đó cũng khẳng định rằng sáng tác nghệ thuật về người phụ nữ luôn là nhu cầu, là tất yếu của mọi thời đại và cũng là những nét đặc sắc mà Quỳnh Trang đã đóng góp cho văn học Việt Nam.

4. Kết luận

Xây dựng nên những nhân vật nữ cùng với ý thức khắc sâu thiên tính nữ trong tác phẩm của mình, Nguyễn Quỳnh Trang đã tái hiện lại một cách tự nhiên phần nào bối cảnh của thời đại. Mặt khác, tác giả gửi gắm vào đó những suy tư, day dứt, sự cảm thông cho số phận của những người phụ nữ. Tác phẩm của Quỳnh Trang cũng góp phần lên tiếng khẳng định vị thế của người phụ nữ với khát khao mong những người phụ nữ có một cuộc sống thuận lẽ thường và hạnh phúc với thiên chức của mình.

Với văn phong đong đầy cảm xúc, tự nhiên và giàu hoài niệm, Nguyễn Quỳnh Trang đã gieo vào lòng người đọc những thiên hướng tư duy mang tính nhân văn và đa cảm. Tác phẩm của chị đã góp thêm một giọng văn làm phong phú thêm cho dòng văn học nữ quyền Việt Nam. Nó khiến ta thêm yêu mẹ nhiều hơn và cao hơn thế là sống tích cực vì mẫu số chung của nhân loại: Người phụ nữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Quỳnh Trang, *Nhiều cách sống*, NXB Hội nhà văn, 2008.
 - [2] Nguyễn Quỳnh Trang, *1981*, NXB Văn học, 2009
- Nguyễn Văn Long, Lê Nhâm Thìn, *Văn học Việt Nam sau 1975- Những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy*, NXB Giáo dục, 2009.

(BBT nhận bài: 08/03/2016, phản biện xong: 26/03/2016)